|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****XÃ LIÊN MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BÀI TUYÊN TRUYỀN**

**Trường hợp nào kết hôn trái luật vẫn được công nhận là vợ chồng?**

**Nam, nữ khi kết hôn phải đáp ứng điều kiện tại Luật Hôn nhân và Gia đình. Nếu không sẽ không được công nhận là vợ chồng hợp pháp. Tuy nhiên, liệu có trường hợp nào kết hôn trái luật vẫn được công nhận là vợ chồng?**

**1. Kết hôn trái luật là gì? Gồm những trường hợp nào?**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và Gia đình, pháp luật cấm các trường hợp sau đây:

- Kết hôn giả tạo.

- Tảo hôn, cưỡng ép, lừa dối, cản trở kết hôn.

- Người đang có vợ, chồng mà kết hôn/chung sống với người khác như vợ chồng.

- Những người có các mối quan hệ sau đây mà kết hôn với nhau: Cùng dòng máu trực hệ, có họ trong phạm vi ba đời, cha mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng…

- Yêu sách của cải trong kết hôn.

Đồng thời, về điều kiện kết hôn, Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình nêu rõ, điều kiện là nam phải từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên; nam, nữ tự nguyện kết hôn với nhau; hai bên không bị mất năng lực hành vi dân sự…

Do đó, nếu các trường hợp vi phạm các quy định nêu trên hoặc thuộc các trường hợp bị cấm kết hôn thì sẽ bị coi là kết hôn trái PL.

Đặc biệt, khoản 2 Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình khẳng định:

*Nhà nước không thừa nhận hôn nhân giữa những người cùng giới tính.*

Như vậy, nếu thuộc các trường hợp sau đây thì việc kết hôn sẽ bị coi là trái pháp luật: Kết hôn vi phạm về tuổi; sự tự nguyện của hai bên; giữa người mất năng lực hành vi dân sự; thuộc trường hợp bị cấm và giữa những người cùng giới tính.

**2. Khi nào kết hôn trái luật vẫn được công nhận vợ chồng?**

Căn cứ quy định nêu trên, việc công nhận quan hệ vợ chồng khi kết hôn trái luật được hướng dẫn tại khoản 2 Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình như sau:

*Trong trường hợp tại thời điểm Tòa án giải quyết yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật mà cả hai bên kết hôn đã có đủ các điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật này và hai bên yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân thì Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân đó. Trong trường hợp này, quan hệ hôn nhân được xác lập từ thời điểm các bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này.*

Như vậy, có thể thấy, khi Tòa án giải quyết yêu cầu hủy kết hôn trái luật, nếu nam, nữ có đủ điều kiện sau đây thì vẫn được Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân đó:

- Cả hai bên kết hôn đã có đủ các điều kiện kết hôn theo quy định.

- Hai bên kết hôn yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân.

Cụ thể như sau:

***2.1 Kết hôn vi phạm về tuổi***

Theo quy định điểm a khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình, điều kiện về tuổi để nam, nữ được đăng ký kết hôn là:

*Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên*

Trong đó, việc xác định “đủ” căn cứ theo ngày, tháng, năm sinh. Ví dụ, người nữ sinh ngày 10/01/1997 thì đến ngày 10/01/2015 người nữ sẽ được tính là đủ 18 tuổi.

Như vậy, nếu nam, nữ kết hôn khi chưa đủ các điều kiện về tuổi thì được xác định là kết hôn trái luật và tại thời điểm Tòa án giải quyết việc hủy kết hôn trái luật mà nam, nữ đã đủ tuổi, cùng yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân thì nam, nữ này vẫn được công nhận là vợ, chồng hợp pháp.

***2.2 Lừa dối, cưỡng ép… kết hôn***

Trường hợp này, [điểm d.2 khoản d Điều 2 Nghị quyết 02/2000/NQ-HĐTP](https://luatvietnam.vn/tu-phap/nghi-quyet-02-2000-nq-hdtp-toa-an-nhan-dan-toi-cao-11381-d1.html) hướng dẫn sau khi bị ép buộc, lừa dối hoặc cưỡng ép mà bên bị ép buộc, lừa dối, cưỡng ép đã biết, thông cảm và tiếp tục chung sống hòa thuận thì không hủy việc kết hôn trái luật này.

Do đó, trong trường hợp này, dù kết hôn trái luật nhưng thì vẫn không bị hủy quan hệ hôn nhân và vẫn được công nhận là vợ chồng hợp pháp nếu đáp ứng điều kiện nêu trên.

***2.3 Kết hôn với người mất năng lực hành vi dân sự***

Theo khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự, khi không còn căn cứ tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự thì khi nhận được yêu cầu, Tòa án sẽ ra quyết định hủy bỏ việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự.

Như vậy, với tường hợp này, nếu người bị mất năng lực hành vi dân sự được Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự thì sẽ đáp ứng điều kiện kết hôn tại Luật Hôn nhân và Gia đình nên sẽ vẫn được công nhận là vợ chồng khi đáp ứng đủ điều kiện kết hôn.

Nói tóm lại, khi nam, nữ vi phạm các điều kiện kết hôn về độ tuổi, về sự tự nguyện và với người mất năng lực hành vi dân sự thì tại thời điểm Tòa án giải quyết hủy kết hôn trái luật nếu đáp ứng đủ điều kiện kết hôn thì vẫn có thể được công nhận là vợ chồng.

Trên đây là quy định về ***trường hợp kết hôn trái luật vẫn được công nhận là vợ chồng***.